

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 1 - SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2025/HS-ST  
Ngày 29 - 9 - 2025

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đào Ngọc Hà.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Hương, bà Hoàng Thị Thuý.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lương Khánh Ly - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Sơn La tham gia phiên tòa:**  
Ông Bế Hoàng Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại: Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2025/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

**Quàng Văn K** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 01/01/1970, tại xã C, tỉnh Sơn La; nơi thường trú: Bản L, xã C, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 0/12; dân tộc: Laha; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Quàng Văn O và bà Quàng Thị H (Đều đã chết); vợ Lò Thị P và 05 con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/02/2025 cho đến nay, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Quàng Văn K:* Ông Nguyễn Phương Vũ – Luật sư, thực hiện trợ giúp pháp lý, thuộc trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Chị Quàng Thị N, sinh năm 1990, địa chỉ: Bản Lọng B, xã C, tỉnh Sơn La, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2/ Anh Vì Văn C, sinh năm 1976, địa chỉ: Bản L, xã C, tỉnh Sơn La, có đơn xin xét xử vắng mặt.

3/ Anh Quàng Văn T, sinh năm 1972, địa chỉ: Bản P, xã M, tỉnh Sơn La, có đơn xin xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Hồi 09 giờ 00 phút, ngày 06/02/2025, Tổ công tác Công an xã Hua Trai, huyện

Mường La làm nhiệm vụ tại bản Lọng Bong, xã Hua Trai, huyện Mường La, tỉnh Sơn La (nay là bản Lọng Bong, xã Chiềng Lao, tỉnh Sơn La) phát hiện tại nhà Quàng Văn K có các đối tượng biểu hiện liên quan đến hoạt động ma túy, quá trình kiểm tra phát hiện Quàng Văn K, Quàng Văn T, Vì Văn C đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Quàng Văn K tự giác giao nộp: 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 giấy bạc đã qua sử dụng, 01 mảnh nilon màu hồng; Vì Văn C giao nộp: 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 mảnh giấy bạc; Quàng Văn T giao nộp: 01 xi lanh loại 3ml trong đó có chứa cục bột màu trắng (T khai nhận là Heroine đang pha chế để sử dụng). Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Quàng Văn K, Quàng Văn T, Vì Văn C, thu giữ niêm phong các vật chứng nêu trên.

Ngoài ra còn thu giữ 01 xe máy Honda WINNER X màu đen nhám, K trình bày chiếc xe máy là của nam thanh niên tên Chiềng điều khiển đến nhà K ngày 06/02/2025, Chiềng đã bỏ trốn khi tổ công tác đến kiểm tra.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Mường La, tỉnh Sơn La phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Quàng Văn T, kết quả: Khối lượng cục chất bột màu trắng là 0,01 gam, lấy toàn bộ làm mẫu trưng cầu giám định, ký hiệu KTC.

Tại bản Kết luận giám định số 350/KL-KTHS ngày 14/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu ký hiệu KCT gửi giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin); tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,01 gam loại Heroine.

Quá trình điều tra Quàng Văn K, Quàng Văn T, Vì Văn C khai nhận: Ngày 25/01/2025, Quàng Văn T đi chơi tại khu vực bản Mễn, xã Hua Trai, huyện Mường La thì gặp người đàn ông khoảng 30 tuổi đến 35 tuổi (T không quen biết), qua trao đổi T hỏi mua được 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng, sau khi mua được ma túy, T đến khu vực vắng người lấy một ít Heroine ra sử dụng bằng hình thức chích vào cơ thể, số Heroine còn lại T gói lại và mang về nhà cất giấu.

Sáng ngày 05/02/2025, Vì Văn C đi chơi tại đoạn đường thuộc xã Chế Tạo, huyện Mù Căng Chải, tỉnh Yên Bái thì gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi (không quen biết), qua trao đổi C mua được 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng, có được ma túy C mang về nhà Quàng Văn K và hỏi xin K cho sử dụng ma túy tại nhà K, K đồng ý. C lấy gói Heroine mua được ra sử dụng một mình bằng hình thức đốt hít tại khu vực bàn uống nước nhà K, sử dụng ma túy xong C đi về. Khoảng 01 tiếng sau Quàng Văn T cũng đến nhà K chơi và hỏi xin K cho sử dụng ma túy tại nhà, K đồng ý, T lấy gói Heroine ra sử dụng một mình bằng hình thức chích tại khu vực bể nước nhà K, sử dụng xong T đi về.

Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 06/02/2025, người đàn ông tên Chiềng (thường gọi là Hoả Chiềng) trú tại bản Lọng Bong, xã Hua Trai điều khiển xe máy Honda, loại WINNER X màu đen, biển kiểm soát 26L1-126.48 đến nhà K chơi, một lúc sau có Vì Văn C đến nhà K chơi, qua nói chuyện, C mua của Chiềng 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng, sau khi mua được Heroine C xin K sử dụng ma túy tại nhà, K đồng ý. C lấy gói Heroine sử dụng một mình bằng hình thức đốt hít tại khu vực giữa gian nhà trước cửa ra vào. Khi thấy C có Heroine sử dụng, K nghĩ Chiềng có sẵn Heroine

để bán nên đã hỏi mua được của Chiêng 01 Heroine với giá 50.000 đồng, K tự lấy ra sử dụng một mình bằng hình thức đốt hít tại khu vực bàn uống nước nhà K.

Sau khi bán ma túy cho C và K, Chiêng đi về đến cầu thang nhà K thì gặp T đang đi lên, T hỏi mua của Chiêng 50.000 đồng Heroine, Chiêng đồng ý rồi cùng T quay vào trong bàn uống nước nhà K, Chiêng tách một cục Heroine đưa cho T. Khoảng 10 phút sau T ra và hỏi xin K sử dụng ma túy tại nhà K, K đồng ý nên T xuống khu vực bể nước để lấy nước pha chế Heroine, chuẩn bị chích ma túy vào cơ thể, nhưng chưa kịp pha Heroine thì bị tổ công tác Công an xã Hua Trai phát hiện bắt quả tang, quá trình bắt quả tang người đàn ông tên Chiêng đã bỏ chạy để lại chiếc xe mô tô Honda, loại WINNER, biển kiểm soát 2011-126.48.

Cáo trạng số 112/CT-VKS –KV1 ngày 15/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Sơn La, truy tố Quàng Văn K về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo: Quàng Văn K phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 256, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Quàng Văn K từ 07 năm, 06 tháng đến 08 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1; khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 02 chiếc bật lửa màu đỏ, 02 mảnh giấy bạc, 01 chiếc xi lanh (bơm tiêm) loại 3ml, được đựng trong các phong bì niêm phong.

Trả lại cho Quàng Thị N: 01 xe máy nhãn hiệu Honda WINNER X, biển kiểm soát 26L1-0126.48 màu đen vàng đồng.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Quàng Văn K.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án, bị cáo nhất trí với nội dung cáo trạng đã truy tố.

Người bào chữa cho bị cáo Quàng Văn K có ý kiến: Cáo trạng truy tố bị cáo về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, theo điểm b khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai và đưa ra các căn cứ giảm nhẹ như: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi bị bắt đã tự thú ra hành phạm tội trước đó chưa bị phát hiện, chưa có tiền án, tiền sự, cư trú ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 256; điểm s, r khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo 07 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Bị cáo nhất trí với quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo tại phiên toà, không có ý kiến bổ sung.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận: Không nhất trí với quan điểm bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm r “tự thú” theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, với lý do hành vi phạm tội trước của bị cáo là do các đối tượng khác khai ra, bị cáo chỉ thành khẩn khai báo nên vẫn giữ nguyên quan điểm luận tội đối với bị cáo.

Người bào chữa vẫn giữ nguyên quan điểm bào chữa, không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Trong lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Sơn La, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, không có ý kiến khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên toà người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Quàng Văn T, Vì Văn C, Quàng Thị Nghiêm có đơn xin xét xử vắng mặt, xét lời khai của anh T, C, Nghiêm đã được thể hiện trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến quá trình xét xử, căn cứ khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] *Về tội danh và khung hình phạt áp dụng:* Lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận: Quàng Văn K là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Ngày 05/02/2025 đã lần lượt cho Vì Văn C, Quàng Văn T mượn địa điểm là nhà ở của K do K trực tiếp quản lý để Vì Văn C, Quàng Văn T sử dụng trái phép chất ma túy loại Heroien bằng hình thức đốt hít, chích vào cơ thể. Đến ngày 06/2/2025 Quàng Văn K tiếp tục lần lượt cho Vì Văn C, Quàng Văn T sử dụng ma túy loại Heroine bằng hình thức đốt hít vào cơ thể tại nhà, khi T đang đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, lập biên bản thu giữ vật chứng có liên quan. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b “Phạm tội 02 lần trở lên” thuộc khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự năm 2015.

*Về tính chất và mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo:* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng với lỗi cố ý, đã xâm phạm chế độ, chính sách độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, làm ảnh hưởng

xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Ma túy là chất gây nghiện, làm huỷ hoại sức khoẻ con người, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Hành vi cho mượn địa điểm để sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo đã tiếp tay cho những đối tượng nghiện ma túy, là nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Do đó cần phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

*Về nhân thân:* Bị cáo là người nghiện ma túy, lười lao động, không tự rèn luyện, giáo dục bản thân nên đã thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật.

*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên là tình tiết định khung hình phạt nên không áp dụng tình tiết tăng nặng đối với bị cáo theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo cư trú ở vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, hiểu biết pháp luật còn hạn chế là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Là phù hợp với quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Do đó, không có căn cứ áp dụng điểm r “tự thú” tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và mức đề nghị hình phạt đối với bị cáo 07 năm tù như quan điểm của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa.

Từ những đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa tội phạm chung, phù hợp với quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự.

[4] *Về hình phạt bổ sung:* Theo quy định tại khoản 3 Điều 256 Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] *Về vật chứng, xử lý vật chứng:*

Đối với 03 phong bì niêm phong bên trong đựng: 02 chiếc bật lửa màu đỏ, 02 mảnh giấy bạc, 01 chiếc xi lanh (bơm tiêm) loại 3ml. Xét là vật các đối tượng sử dụng làm dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy, không có giá trị sử dụng. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda loại WINNER X, biển kiểm soát 26L1-126.48 thu giữ tại nhà của Quảng Văn K, xác định là tài sản của Quảng Thị N (vợ của Quảng Văn C), việc Chiêng sử dụng chiếc xe máy đến nhà Quảng Văn K để thực hiện hành vi có dấu hiệu tội phạm, N không biết, không tham gia, xét thấy tài sản không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho chị Quảng Thị N quản lý, sử dụng là phù hợp.

[6] *Về các vấn đề khác:*

Đối với Quàng Văn T, Vì Văn C là người sử dụng trái phép chất ma túy loại Heroine tại nhà Quàng Văn K vào các ngày 05 và ngày 06/02/2025. Căn cứ kết quả xác minh T và C chưa có tiền án, tiền sự, ngoài mục đích sử dụng không có mục đích nào khác, khối lượng Heroine thu giữ của T là 0,01 gam nên không đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan Công an đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối Quàng Văn T, Vì Văn C theo Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP là có căn cứ.

Đối với Quàng Văn C là người bán ma túy cho Quàng Văn T, Vì Văn C, Quàng Văn K vào ngày 06/02/2025, quá trình điều tra không có mặt tại địa phương. Hành vi của Quàng Văn Chiêng có dấu hiệu tội Mua bán trái phép chất ma túy, ngoài lời khai của C, T, K, Cơ quan điều tra không thu thập được thêm tài liệu, chứng cứ nào khác nên không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Chiêng. Ngày 27/8/2025 Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La ban hành Quyết định truy tìm đối với Quàng Văn C, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo thuộc trường hợp miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày, do đó Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Quàng Văn K phạm tội: Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Quàng Văn K 07 (Bảy) năm, 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/02/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1; khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, bên trong đựng 01 bật lửa ga màu đỏ, nắp kim loại màu trắng có chữ H-VIET, 01 mảnh giấy bạc hình chữ nhật thu giữ của Quàng Văn K; 01 phong bì niêm phong, bên trong đựng 01 bật lửa ga màu đỏ, nắp kim loại màu trắng có chữ H-VIET, 01 mảnh giấy bạc hình chữ nhật thu giữ của Vì Văn C; 01 phong bì niêm phong, bên trong đựng 01 chiếc xi lanh (bơm tiêm) loại 3ml thu giữ của Quàng Văn T.

Trả cho chị Quàng Thị N, quản lý, sử dụng: 01 xe máy nhãn hiệu Honda WINNER X, màu đen, biển kiểm soát 26L1-126.48, số máy KC34E1167591, số khung RLHKC371XLY102735 (xe đã qua sử dụng).

*(Theo biên giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/9/2025 giữa Công an tỉnh Sơn La và Phòng Thi hành án khu vực 1 – Sơn La).*

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Quảng Văn K.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 29/9/2025).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La ;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 1 – Sơn La;
- Phòng THADS khu vực 1 – Sơn La;
- Bị cáo, NLQ;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

**Đào Ngọc Hà**